

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày 18-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Kim Quy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Đình Cam,
2. Ông Nguyễn Văn Quang,
3. Bà Nguyễn Khánh Dậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Kim Dung - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Bá Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 12/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 20/6/2022 đối với bị cáo:

Sinh Pà M, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1976, tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số thẻ căn cước công dân: 002076001065; con ông Sinh Sáy D sinh năm 1940 (đã chết) và bà Ly Thị D1, sinh năm 1943; có vợ là Vừ Thị G, sinh năm 1977 và 05 con, lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; có mặt.

Bị hại: Ông Sinh Sía C, sinh năm 1945; nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Sinh Sía C: Bà Giàng Thị M1, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang (Là cháu dâu của bị hại); số CCCD: 002175001598, cấp ngày 01/5/2021.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Giàng Thị M1, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh

Hà Giang; số CCCD: 002175001598, cấp ngày 01/5/2021.

2. Bà Vừ Thị G, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

- **Người bào chữa cho bị cáo Sinh Pà M:** Ông Nguyễn Xuân Giang - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.

- **Người làm chứng:**

1. Vàng Thị P, vắng mặt;
2. Vừ Thị G, vắng mặt;
3. Sùng Dũng L, vắng mặt;
4. Sinh Chá T, vắng mặt.

- **Người phiên dịch:** Ông Giàng Cồ Sinh; địa chỉ: Tổ 04, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 45 phút ngày 21/12/2021, Công an xã Lũng Cú, huyện Đ, tỉnh Hà Giang tiếp nhận tin báo về tội phạm của bà Giàng Thị M1, sinh năm 1975, trú tại: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang với nội dung: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 21/12/2021, bà M1 đi đến lán nương của gia đình tại khu vực núi Há Phá thuộc Thôn C, xã L, huyện Đ, thì phát hiện ông Sinh Sía C, sinh năm 1945 trú tại Thôn C, xã L, huyện Đ, nằm chết cách lán khoảng 10 mét, bà M1 đã đến Công an xã Lũng Cú trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo về tội phạm của Công an xã, Công an huyện Đ báo cáo Lãnh đạo Công an tỉnh Hà Giang đã chỉ đạo Phòng PC02 Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các lực lượng chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và điều tra xác minh ban đầu theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra xác minh xác định được: Sinh P M, sinh năm 1976, trú tại thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang là cháu họ của ông Sinh Sía C, do có nghi ngờ ông C biết làm ma ngũ hải để hại gia đình M và cháu Sinh Mí H, sinh năm 2021 (là cháu nội của Sinh P M). Vào khoảng thời gian tháng 11/2021, H ồm, M có nghi ngờ ông C, nên đã lấy 01 (một) chai thủy tinh đặt nằm xuống nền nhà rồi đặt 01 (một) quả trứng trên vỏ chai thủy tinh nói “nếu ông C làm ma ngũ hải hại cháu tôi ốm thì quả trứng dựng lên, không thì thôi”, khi M bỏ tay khỏi quả trứng thì quả trứng dựng được trên vỏ chai, M dựng quả trứng ba lần thì cả ba lần quả trứng đều dựng được trên vỏ chai. Cùng lúc này, thì ông C đến nhà M chơi, nên M đã lấy rượu mời ông C uống, rồi nói “tôi đối xử tốt với ông vậy tại sao ông lại không tốt với gia đình tôi, ông làm ma C cháu tôi ốm mãi không khỏi”, ông C trả lời “tại sao mà lại nghi C tao, tao có biết làm ma đâu”, M nói “ông một mình ở trên lán ông cẩn thận đấy, có ngày tôi giết chết ông”, ông C trả lời “tao thách mày giết được tao, mày giết được tao, tao cắt chim của tao nướng C mày ăn” nên M nảy sinh ý định sẽ giết chết ông C. Vào khoảng 18 giờ ngày 20/12/2021, M đến nhà Sùng Dũng L, sinh năm 1979 trú tại thôn S, xã L, huyện Đ để thăm bố anh L đang bị

ôm, tại đây M có uống rượu với người nhà anh L. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày đi về, khi về đến gần nhà thì nghe thấy tiếng cháu H (*cháu nội M*) khóc, M nghĩ do ông C làm ma ngũ hải nên cháu H mới bị ôm, quấy khóc và M nhớ đến việc Sinh Mí P1, sinh năm 1997 (*là con trai M*) chết khi mới được 03 tuổi, M C rằng do ông C biết làm ma ngũ hải để hại chết cháu P1 nên đã nảy sinh ý định đi đến lán để giết chết ông C. Sau đó, M đi bộ theo lối mòn hướng về lán ở của ông C, khi đến khu vực nền đất san phẳng mà ông C chuẩn bị làm nhà ở, cách lán đang ở 43m, M nhặt 02 (*hai*) hòn đá, đường kính mỗi hòn khoảng 10cm, mỗi tay cầm một hòn. Sau đó, tiếp tục đi theo lối mòn hướng về lán ở của ông C, khi đi được 24m, M đi lên sườn đồi đứng trên cao hơn lán ở của ông C, cách mép đường mòn 07m và cách lán nướng 9,8m, rồi dùng tay phải cầm hòn đá giơ lên cao qua đầu ném về phía cửa chính lán ở của ông C, ném xong phát thứ nhất, thì chuyển hòn đá từ tay trái sang tay phải cầm hòn đá giơ lên cao ném về phía vách lán nơi ông C nằm ngủ. Lúc này, ông C mở cửa ra ngoài, tay trái cầm theo 01 đoạn gậy dài khoảng 01m, thì M cúi người nhặt 01 (*một*) hòn đá ở dưới đất, đường kính khoảng 10cm tiếp tục ném về phía ông C đang đứng nhưng không trúng ông C, hòn đá lăn vào bên trong lán, ông C chửi bằng tiếng Mông “*Đ* t mẹ thằng nào ném đá vào nhà tao*” rồi ông C đi về phía ta luy dương bên phải lán nướng, thì M tiếp tục cúi người dùng tay nhặt tiếp 02 (*hai*) hòn đá ở dưới đất, đường kính mỗi hòn khoảng 09cm đi về phía ông C, khi cách ông C 03m, còn ông C thì cách mép lán nướng 6,9m, M đứng quay mặt về phía sau ông C, dùng tay phải cầm hòn đá vung lên cao ném mạnh 01 (*một*) phát trúng vào khu vực gáy của ông C làm ông C ngã sấp xuống đất, ông C khom người bò lết lên phía trên taluy dương. Lúc này M chuyển hòn đá từ tay trái sang tay phải và tiến đến phía ông C, cách ông C 2,3m, M dùng tay phải cầm hòn đá giơ lên cao ném mạnh 01 (*một*) phát trúng vào khu vực tai trái của ông C, làm ông C nằm sấp xuống đất, đầu hướng lên đồi, hai chân hướng về lán nướng. Sau đó, M nhìn thấy 01 (*một*) đoạn gậy gỗ mà ông C cầm theo ở cạnh người phía bên trái nên đã dùng tay phải nhặt lấy đoạn gậy, đứng phía trên bên trái người ông C, cách vị trí ông C đang nằm khoảng 80cm, dùng hai tay cầm vào đầu đoạn gậy đã được vót nhọn một đầu vung lên, vút mạnh 02 (*hai*) phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng vai trái của ông C, không thấy ông C phản ứng gì nên đã vút đoạn gậy xuống đất cạnh bên trái người ông C, rồi lấy chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu CoolPad F129 ở trong túi áo khoác của mình ra soi đèn vào người ông C kiểm tra thấy đầu của ông C hơi nghiêng sang bên trái, khu vực tai trái chảy máu, M chờ khoảng 05 phút không thấy ông C có cử động gì, xác định đã chết nên M đi theo lối mòn về nhà. Trên đường về, nghĩ đến việc ông C ở cùng với chị Gng Thị M1, sinh năm 1975 trú cùng thôn, đồng thời nghĩ chị M1 biết làm ma ngũ hải nên đã nảy sinh ý định nhặt đá ném vào nhà chị M1 để giải tà ma, M đã nhặt 04 (*bốn*) hòn đá có đường kính khoảng từ 03cm đến 06cm đi theo lối mòn đến phía sau nhà chị M1, khi cách nhà chị M1 05m, M dùng tay phải cầm hòn đá giơ lên cao ném lần lượt 04 (*bốn*) phát về phía mái nhà chị M1 xong đi theo lối mòn về nhà. Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 21/12/2021 M về đến nhà và nằm ngủ cùng vợ là chị Vừ Thị G, sinh năm 1977, lúc này những người trong nhà đã ngủ hết, ngày hôm sau M ở nhà làm việc trong gia đình, đến khoảng 08 giờ ngày 26/12/2021, M đến gặp vợ chồng chị Vàng Thị P, sinh năm 1980 và

anh Sinh Vả M2, sinh năm 1978 trú cùng thôn để nhờ chị P giúp gia đình M úp lại chén nước cho cháu H được khỏe mạnh, không quấy khóc, vì khoảng thời gian tháng 08/2021, cháu Sinh Mí H (*cháu nội M*) ốm vừa đi chữa bệnh ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về nhà, nên có nhờ chị Vàng Thị P, là (thầy cúng) cúng úp cho 01 (*một*) chén nước theo phong tục dân tộc Mông để cháu H được khỏe mạnh. Khoảng 17 giờ cùng ngày, hai vợ chồng chị P và anh Mù đến nhà M, lúc này trong nhà có vợ là chị Vừ Thị G, hai con gái là cháu Sinh Thị C1, sinh năm 2008 và cháu Sinh Thị T1, sinh năm 2010, con dâu là chị Sùng Thị L1, sinh năm 2000, hai con của chị L là cháu Sinh Thị M, sinh năm 2018 và cháu Sinh Mí H, sinh năm 2021. Sau đó vợ của M đưa C chị P 01 (*một*) miếng gỗ hình chữ nhật kích thước khoảng 30cm x 20cm, trên bề mặt miếng gỗ có 01 (*một*) chiếc chén thủy tinh miệng tròn, loại trong suốt đang úp ngược (*đây là chiếc chén mà chị P dùng để úp chén nước vào tháng 08/2021 cho cháu H*), chị P cầm lấy chén múc đầy nước đặt trên bàn và bảo chị Lúa bế cháu H đến nhúng đầu ngón tay vào nước trong chén, chị P dùng tay trái cầm chén lên và dùng tay phải cầm miếng gỗ đẩy vào miệng chén rồi lật ngược làm miệng chén úp xuống, nước trong chén không trào ra, chị P đưa C M cầm lấy miếng gỗ và bảo cất trên bờ tường phía trên cửa ra vào. Sau khi cất xong, M có nhờ chị P úp thêm 01 (*một*) chén nước nữa để cho Công an không nghi ngờ gia đình M có liên quan đến việc ông C chết, chị P đồng ý. Sau đó, chị G vợ M đưa cho P 01 (*một*) miếng gỗ hình chữ nhật kích thước khoảng 30cm x 20cm và 01 (*một*) chiếc cốc thủy tinh hình trụ tròn, loại trong suốt, rồi múc đầy cốc nước đặt trên bàn và bảo các thành viên trong gia đình M nhúng đầu ngón tay vào nước trong cốc rồi chị P đọc câu “*úp để cho gia đình không gặp những điều không mong muốn, úp miệng của cán bộ Công an*” đồng thời dùng tay trái cầm cốc nước lên và dùng tay phải cầm miếng gỗ đẩy miệng cốc, rồi làm động tác lật ngược cốc nước úp xuống, nước trong cốc không chảy ra, chị P đưa miếng gỗ này cho M cất trên gác phía trên bàn thờ, sau đó chị G có đưa cho P 01 (*một*) sợi dây vải màu đỏ và 01 (*một*) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng rồi ra về. Ngày 31/12/2021, Sinh Pà M đến đã bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp để đấu tranh làm rõ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 12/KLPY-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Sinh Sía C: Gãy đốt sống cổ, trên người đa vết thương. Thời gian chết của Sinh Sía C tính đến thời điểm khám nghiệm, Sinh Sía C chết khoảng 18 giờ; cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Sinh Sía C: Các tổn thương trên thân thể Sinh Sía C do vật tày gây ra.

Kết luận giám định số 23/KL-KTHS-HH ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Trong mẫu máu thu của Sinh Sía C, sinh năm 1945, trú tại Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang không có Ethanol (cồn).

Kết luận giám định số 494/KL-KTHS ngày 28/02/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ bám dính trên lá cây cỏ ghi thu tại vị trí 01 là máu người và là máu của Sinh Sía C. Không phát hiện dấu vết máu người trên đoạn gậy gỗ ký hiệu A2.

Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 01/GĐHS ngày 29/3/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hà Giang, kết luận: Đoạn gậy gỗ (như mô tả tại mục III.2) là hung khí có thể phù hợp để gây nên 02 vết bầm tụ máu ở vùng bả vai trái của tử thi Sinh Sía C, sinh năm 1945, trú tại Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-P2 ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sinh Pà M về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sinh Pà M khai nhận: Do có nghi ngờ ông Sinh Sía C biết làm ma ngũ hải để cháu nội của bị cáo là Sinh Mí H, sinh năm 2021 ốm, nên Sinh Pà M đã nảy sinh ý định giết chết ông C. Vào khoảng 21 giờ ngày 20/12/2021, Sinh Pà M đã đi đến nơi ông C ở, bị cáo nhặt đá ném nhiều phát vào lán, để ông C đi ra khỏi lán, khi cách nhau khoảng 03 mét M dùng tay phải ném liên tiếp 02 hòn đá có kích thước khoảng (13 x 08 x 7,5 cm) và (14 x 08 x 7,5 cm) (trọng lượng, kích thước khoảng 0,9kg) trúng vào vùng gáy và tai trái của ông Sinh Sía C, làm ông C nằm sấp xuống đất, sau đó M nhặt 01 đoạn gậy gỗ, hình trụ tròn mà ông C mang theo, dài 77,5cm, một đầu đoạn gậy được vót thuôn nhọn có đường kính 1,5cm, đầu đoạn gậy còn lại có đường kính 03cm, vút mạnh 02 (hai) phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng vai trái của ông Sinh Sía C; sau đó bị cáo lấy chiếc điện thoại di động ở trong túi áo khoác của bị cáo ra soi đèn vào người ông C kiểm tra thấy đầu của ông C hơi nghiêng sang bên trái, khu vực tai trái chảy máu, M chờ khoảng 05 phút không thấy ông C có cử động gì, xác định ông C đã chết nên M đi theo lối mòn về nhà. Bị cáo chưa bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Bị cáo xác nhận nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang đã truy tố và công bố tại phiên tòa là hoàn toàn đúng với diễn biến hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện đối với bị hại Sinh Sía C, không bổ sung gì thêm.

Đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Gng Thị M1 trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử bị cáo Sinh Pà M theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị bị cáo bồi thường tiền mai tang phí bị hại C gia đình bà, vì khi ông C chết bà là người đứng ra chôn cất và làm ma C bị hại với số tiền 26.400.000đ; bồi thường cho người thân trong gia đình bị hại C về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Ngoài ra bà yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà 03 viên ngói bị cáo đã ném vào mái nhà của bà bị vỡ phải thay ngói mới số tiền 210.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa: Đưa ra các chứng cứ tài liệu luận tội bị cáo, phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo; giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Sinh Pà M. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sinh Pà M phạm tội Giết người,

- Hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Sinh Pà M với mức hình phạt từ 16 đến 18 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589, Điều 591 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Sinh Pà M có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Giàng Thị M1 theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đã thu giữ không còn giá trị sử dụng trong quá trình điều tra;

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí có giá ngạch đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Sinh Pà M trình bày và đề nghị: Nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sinh Pà M về tội Giết người là đúng người, đúng tội; nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt, áp dụng điều luật đối với bị cáo; tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo Sinh Pà M từ 15 đến 16 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết theo pháp luật; về án phí đồng quan điểm với đại diện Viện kiểm sát.

Phản tranh luận: Bị cáo nhất trí với luận tội và quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát; nhất trí nội dung bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung thêm; về trách nhiệm dân sự, bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại đề nghị giải quyết theo pháp luật; nhất trí bồi thường cho bà M1 03 viên ngói bị vỡ số tiền 210.000đ.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng Vừ Thị G, Vàng Thị P, Sùng Dũng L, Sinh Chá T, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác; xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn

cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh và định khung hình phạt: Tại phiên toà bị cáo Sinh Pà M đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, không mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của người làm chứng; kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; các bản ảnh, các Kết luận giám định pháp y; biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản nhận dạng vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. **Có đủ căn cứ để kết luận:** Vào khoảng 21 giờ ngày 20/12/2021, Sinh Pà M do có nghi ngờ ông Sinh Sía C, sinh năm 1945, trú tại Thôn C, xã L, huyện Đ, biết làm ma ngũ hải để cháu nội của bị cáo là Sinh Mí H, sinh năm 2021 ốm, nên bị cáo Sinh Pà M đã nảy sinh ý định đi đến nơi ông C ở tại khu vực núi Há Phá thuộc Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang để giết chết ông C. Sinh Pà M đã nhặt đá ném nhiều phát vào lán ông C đang ở, để ông C đi ra khỏi lán, khi khoảng cách giữa bị cáo với bị hại cách nhau khoảng 03 mét, qua ánh trăng sáng M nhìn thấy ông C, M dùng tay phải ném liên tiếp 02 hòn đá có kích thước khoảng (13 x 08 x 7,5 cm) và (14 x 08 x 7,5 cm) (trọng lượng, khoảng 0,9kg) trúng vào vùng gáy và tai trái của ông Sinh Sía C, làm ông C nằm sấp xuống mặt đất, sau đó M đi đến gần chỗ ông C nằm, M nhặt 01 đoạn gậy gỗ, hình trụ tròn mà ông C mang theo, dài 77,5cm, một đầu đoạn gậy được vót thuôn nhọn có đường kính 1,5cm, đầu đoạn gậy còn lại có đường kính 03cm, vút mạnh 02 (hai) phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng vai trái của ông Sinh Sía C, hậu quả Sinh Sía C tử vong tại chỗ. Kết luận giám định pháp y tử thi số 12/KLPY-PC09 ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận, nguyên nhân chết của Sinh Sía C: Gãy đốt sống cổ, trên người đa vết thương. Thời gian chết của Sinh Sía C tính đến thời điểm khám nghiệm, Sinh Sía C chết khoảng 18 giờ; cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Sinh Sía C: Các tổn thương trên thân thể Sinh Sía C do vật tày gây ra.

[4] Bị cáo Sinh Pà M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm hại sẽ bị pháp luật trừng trị. Chỉ vì mê tín dị đoan có nghi ngờ bị hại Sinh Sía C biết làm ma ngũ hải để cháu nội của bị cáo là Sinh Mí H ốm; bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi ném liên tiếp 02 hòn đá có trọng lượng khoảng 0,9kg trúng vào vùng gáy và tai trái của bị hại Sinh Sía C, làm bị hại C nằm sấp xuống đất, sau đó bị cáo không dừng lại mà tiếp tục đi đến chỗ bị hại C nằm nhặt 01 đoạn gậy gỗ vút mạnh 02 phát từ trên xuống dưới trúng vào vùng vai trái của bị hại C, khi thấy bị hại C chết hẳn bị cáo mới đi về. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường tính mạng của người khác, tước đoạt mạng sống đến cùng đối với bị hại C không có nguyên do; hậu quả bị hại Sinh Sía C tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã tước bỏ quyền sống của bị hại Sinh Sía C một cách trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sống của bị hại, gây nên nhiều đau thương, mất mát cho gia đình bị hại; gây hoang mang, sợ hãi và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo Sinh Pà M đã phạm tội “Giết người” quy

định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "*Có tính chất côn đồ*", có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[5] Bị cáo Sinh Pà M phạm tội đối với bị hại Sinh Sía C, sinh năm 1945, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự "*Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên*".

[8] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có trình độ văn hóa, nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; Hội đồng xét xử áp dụng Điều 50 về căn cứ quyết định hình phạt và Điều 38 về tù có thời hạn, xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội cũng như bảo đảm tính răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[10] Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[11] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự có quy định "*Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*", nghề nghiệp trước khi phạm tội của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại bà Giàng Thị M1 đề nghị bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại những khoản tiền sau: Chi phí mai táng bị hại C số tiền 26.400.000đ do bà M1 chi trả; tổn thất về tính mạng, tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000đ. Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự; buộc bị cáo Sinh Pà M có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại C số tiền mai táng phí là 26.400.000đ; tiền tổn thất về tinh thần 90 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 134.100.000đ; tổng cộng số tiền là 160.500.000đ.

[13] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Sinh Pà M trên đường về nhà còn thực hiện hành vi nhặt 04 (bốn) hòn đá có đường kính khoảng từ 03cm đến 06cm ném lần lượt 04 (bốn) phát về phía mái nhà bà M1, dẫn tới mái nhà bà M1 bị hư hỏng; bà M1 yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà M1 03 tấm lợp Proximang do bị cáo ném vào nhà bà M1 bị vỡ, không sử dụng được phải thay mới với số tiền 210.000đ. Căn cứ Điều 589 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Giàng Thị M1 về việc đề nghị bị cáo Sinh Pà M bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 210.000đ.

[14] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 77,5cm, một đầu đoạn gậy được vót thuôn nhọn có đường kính 1,5cm; 09 (chín) hòn đá màu vàng nâu; 01 (một) áo dài tay màu xanh đen (đã qua sử dụng); 01 (một) áo dài tay màu xanh có cổ (đã qua sử dụng); 01 (một) quần vải dài màu đen (đã qua sử dụng); 04 (bốn) hòn đá; 01

(một) điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu CoolPad F129 đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra được tình trạng hoạt động bên trong của điện thoại; 01 (một) chiếc chén thủy tinh miệng tròn, loại trong suốt (đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc cốc thủy tinh hình trụ tròn, loại trong suốt (đã qua sử dụng); 01 (một) sợi dây vải màu đỏ (đã qua sử dụng). Đây là 1 số vật chứng liên quan đến tội phạm và 1 số vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy. Còn 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng (đã chuyển vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh), do vợ của bị cáo M là bà Vừ Thị G đưa cho Vàng Thị P, không sử dụng vào thực hiện hành vi phạm tội, cần tuyên trả lại cho bà G.

[15] Trong vụ án này còn có Vàng Thị P, sinh năm 1980, trú tại Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, là người được Sinh Pà M nhờ đến nhà cúng úp chén nước trừ tà ma cho cháu nội là Sinh Mí H không khóc và M2 nói với chị P “*việc ông Sinh Sía C chết gần nhà tôi mà Công an gọi tất cả mọi người lên làm việc còn nhà tôi chưa thấy Công an gọi gì, để không phức tạp cho gia đình tôi nhờ chị cúng úp thêm chén nước để cho gia đình tôi không bị liên lụy*”. Trước khi về, chị P được Vừ Thị G, sinh năm 1977 (vợ của M) đưa cho 01 (một) sợi dây vải màu đỏ và 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng. Việc chị P không được biết Sinh Pà M là người đã giết chết ông C và M cũng không nói cho chị P biết ai là người giết ông C. Do vậy xét thấy không có đủ căn cứ để xem xét xử lý Vàng Thị P về tội “*Không tố giác tội phạm*” theo quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[16] Từ những nhận định nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sinh Pà M về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; nội dung luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo Sinh Pà M là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự “*Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên*” đối với bị cáo là chưa đầy đủ.

[17] Nội dung bào chữa cho bị cáo của Trợ giúp viên pháp lý, đề nghị xét xử bị cáo Sinh Pà M mức hình phạt từ 15 đến 16 năm tù là thấp, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên không được HĐXX chấp nhận.

[18] Về án phí: Bị cáo Sinh Pà M là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX, miễn toàn bộ tiền án phí C bị cáo Sinh P M.

[19] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sinh Pà M phạm tội "Giết người".

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Sinh Pà M **18 (Mười tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 31/12/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589, Điều 591 Bộ luật Dân sự;

- Buộc bị cáo Sinh Pà M có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại Sinh Sía C số tiền là **134.100.000đ (Một trăm ba mươi tư triệu, một trăm nghìn đồng)**; người nhận tiền là bà Gng Thị M1; địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Sau khi bà Giàng Thị M1 nhận được tiền bồi thường của bị cáo Sinh Pà M trả, bà Giàng Thị M1 có trách nhiệm chuyển toàn bộ số tiền 134.100.000đ (*Một trăm ba mươi tư triệu, một trăm nghìn đồng*) đến các người con đẻ của bị hại Sinh Sía C.

- Buộc bị cáo Sinh Pà M có trách nhiệm bồi thường cho bà Giàng Thị M1, địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang số tiền 26.400.000đ (*Hai mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng*) tiền mai táng phí cho bị hại Sinh Sía C và số tiền 210.000đ (*Hai trăm mười nghìn đồng*) tiền thay 03 viên ngói; tổng cộng bị cáo Sinh Pà M bồi thường cho bà Giàng Thị M1 số tiền là **26.610.000đ (Hai mươi sáu triệu, sáu trăm mười nghìn đồng)**.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật quy định khác.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đoạn gậy gỗ hình trụ tròn dài 77,5cm, một đầu đoạn gậy được vót thuôn nhọn có đường kính 1,5cm; đầu đoạn gậy còn lại có đường kính 03cm. 09 (chín) hòn đá màu vàng nâu. 01 (một) áo dài tay màu xanh đen (đã qua sử dụng). 01 (một) áo dài tay màu xanh có cổ (đã qua sử dụng). 01 (một) quần vải màu đen (đã qua sử dụng). 04 (bốn) hòn đá. 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu CoolPad F129 đã qua sử dụng, không bật được nguồn, không kiểm tra được tình trạng hoạt động bên trong của điện thoại. 01 (một) chiếc chén thủy tinh miệng tròn, loại trong suốt (đã qua sử

dụng). 01 (một) chiếc cốc thủy tinh hình trụ tròn, loại trong suốt (đã qua sử dụng). 01 (một) sợi dây vải màu đỏ (đã qua sử dụng).

- Tuyên trả lại cho bà Vũ Thị G, nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000đ (*Năm nghìn đồng*) đã chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang.

(Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022 giữa Công an tỉnh Hà Giang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Giang).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch đối với bị cáo Sinh Pà M.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PC01, PC10, PC11, PV06 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục THA.DS tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh;
- HCTP;
- Lưu VT, HCTP, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Loan